

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 820/2019/DS-ST

Ngày: 14/11/2019

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Vân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh

2. Bà Nguyễn Thị Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Dũng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa: Ông Đồng Văn Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 330/2019/TLST-DS ngày 14/5/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 350/2019/QĐXXST-DS ngày 23/9/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 288/2019/QĐST-DS ngày 16/10/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần V (VPBank)**

Địa chỉ:, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật ông: Ngô Chí Dũng - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Thành T - Chức vụ: Phó tổng giám đốc Công ty TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP V kiêm phó Giám đốc khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, VPBank hội sở.

Người được ủy quyền ông Hà Xuân D, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Tầng 2, số 296 Phan Xích Long, phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh

(Theo văn bản ủy quyền số 5240/2019/UQ-VPB lập ngày 16/02/2019 của Ngân hàng thương mại cổ phần V).

2. Bị đơn: **Ông Nguyễn Tấn Tuấn K**, sinh năm: 1963

Bà Đinh Thị B, sinh năm: 1963

Cùng địa chỉ: C9/26 ấp 3, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Hà Xuân D – người đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án - Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V có người đại diện theo ủy quyền là ông Hà Xuân D trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần V đã cho ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B vay vốn theo hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 20/6/2016 (Căn cứ giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số: 20160620-101066-2310 ngày 14/06/2016), số tiền vay 52.500.000 đồng (Năm mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng), lãi suất: 40%/năm, thời hạn 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông K và Bà B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Phía VPBank đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho ông K và Bà B thanh toán, nhưng ông K và Bà B cố tình tránh né không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Kể từ ngày vay vốn đến nay, ông K và Bà B đã thanh toán một phần khoản nợ vay tại VPBank với số tiền 41.933.826 đồng (Bốn mươi một triệu chín trăm ba mươi ba ngàn tám trăm hai mươi sáu đồng). Trong đó trả nợ gốc là: 13.950.156 đồng (Mười ba triệu chín trăm năm mươi ngàn một trăm năm mươi sáu đồng); trả nợ lãi là: 27.983.670 đồng (Hai mươi bảy triệu chín trăm tám mươi ba ngàn sáu trăm bảy mươi đồng).

Tính đến hết ngày 14/11/2019 ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B còn nợ đối với các hợp đồng tín dụng tại VPBank là: 96.052.865 đồng (Chín mươi sáu triệu không trăm năm mươi hai ngàn tám trăm sáu mươi lăm đồng). Trong đó: Nợ gốc HĐTD giải ngân ngày 20/06/2016 là: 38.549.844 đồng; nợ lãi HĐTD giải ngân ngày 20/06/2016 là: 57.503.021 đồng.

Nay VPBank kính đề nghị Tòa án xem xét buộc ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B - thực hiện nghĩa vụ thanh toán ngay một lần toàn bộ nợ gốc, lãi tính đến hết ngày 14/11/2019 là: 96.052.865 đồng (Chín mươi sáu triệu không trăm năm mươi hai ngàn tám trăm sáu mươi lăm đồng).

Bị đơn ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh THỊ B vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của ông K và Bà B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V với bị đơn ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh THỊ B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh THỊ B, ông K và Bà B có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh nên căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn: Ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh THỊ B đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh THỊ B theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ông Hà Xuân D có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Dũng theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về áp dụng pháp luật: Do hợp đồng dân sự của các bên đương sự thực hiện vào thời điểm Bộ luật dân sự năm 2005 có hiệu lực nên Tòa án áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

[4] Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng mời ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh THỊ B đến Tòa án để giải quyết vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V và ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh THỊ B nhưng ông K và Bà B không đến Tòa án để giải quyết. Vì vậy, ông K và Bà B tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình. Do đó, ông K và Bà B phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo

quy định tại khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[5] Về nội dung: Ngày 20/6/2016 ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B có vay vốn của ngân hàng VPBank (Căn cứ giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số: 20160620-101066-2310 ngày 14/06/2016), số tiền vay 52.500.000 đồng (Năm mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng), lãi suất: 40%/năm, thời hạn 36 tháng, mục đích vay tiêu dùng.

[6] Thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B đã nhận đủ tiền và đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP V với số tiền 41.933.826 đồng (Bốn mươi một triệu chín trăm ba mươi ba ngàn tám trăm hai mươi sáu đồng). Trong đó trả nợ gốc là: 13.950.156 đồng (Mười ba triệu chín trăm năm mươi ngàn một trăm năm mươi sáu đồng); trả nợ lãi là: 27.983.670 đồng (Hai mươi bảy triệu chín trăm tám mươi ba ngàn sáu trăm bảy mươi đồng). Kể từ ngày 21/12/2017 đến nay ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B không thanh toán thêm cho Ngân hàng TMCP V, mặc dù phía VPBank đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện.

[7] Những sự kiện này phía bị đơn không phản đối và không chứng minh nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh và không phản đối này. Hội đồng xét xử xét thấy việc giao dịch giữa các bên là có thật và hợp pháp. Do đó, ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B phải có trách nhiệm thanh toán các khoản nợ cho VPBank tổng số tiền gốc là 38.549.844 đồng (Ba mươi tám triệu năm trăm bốn mươi chín ngàn tám trăm bốn mươi bốn đồng) và tiền lãi là: 57.503.021 đồng (Năm mươi bảy triệu năm trăm lẻ ba ngàn không trăm hai mươi một đồng). Tổng số tiền mà ông Nguyễn tấn tuần K và bà Đinh Thị B phải trả cho VPBank là 96.052.865 đồng (Chín mươi sáu triệu không trăm năm mươi hai ngàn tám trăm sáu mươi lăm đồng). Ngân hàng VPBank yêu cầu ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B thanh toán số tiền nêu trên một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở. Hội đồng xét xử chấp thuận yêu cầu này của nguyên đơn.

[8] Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 có quy định “Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật”. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B tiếp tục chịu lãi phát sinh sau khi xét xử là có cơ sở chấp nhận.

[9] Về án phí: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.802.643 đồng (Bốn triệu tám trăm lẻ hai ngàn sáu trăm bốn mươi ba đồng); nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 429 và Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 3 và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với bị đơn ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V số nợ gốc và tiền lãi đến hạn là 96.052.865 đồng (Chín mươi sáu triệu không trăm năm mươi hai ngàn tám trăm sáu mươi lăm đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các bên đương sự thực hiện việc giao nhận tiền tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Nguyễn Tấn Tuấn K và bà Đinh Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.802.643 đồng (Bốn triệu tám trăm lẻ hai ngàn sáu trăm bốn mươi ba đồng).

- Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 1.750.735 đồng (Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn bảy trăm ba mươi lăm đồng) theo biên lai thu số: 0025154 ngày 24/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện BC;
- THADS huyện BC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

Đặng Thị Vân Hương